

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 15/4/2021  
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Trần Thị Hồng Phụng**.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Nguyễn Văn Tư**.

**Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.**

***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Minh Đăng** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 622/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh **Ngô Văn K**, sinh năm 1987 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện C, tỉnh T.

**Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Ngô Văn K trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Mỹ H tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 23/3/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh T. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau làm cho cuộc sống không hạnh phúc. Vì không muốn gia đình đổ vỡ, ảnh hưởng đến con cái nên anh đã cố gắng dung hòa với vợ để hàn gắn tình cảm nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay anh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ H.

Con chung: Có 01 cháu tên Ngô Gia K, sinh ngày 19/4/2011. Khi ly hôn anh yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị H vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến về việc anh K xin ly hôn với chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Văn K có đơn khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ H theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự nên quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Anh K có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh K và chị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị H được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp vào ngày 23/3/2010 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo anh K khai do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi vã làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng đã được hòa giải nhiều lần nhưng không thể hàn gắn, đoàn tụ nên anh K yêu cầu được ly hôn với chị H. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh Huỳnh và chị Khởi đã thật sự trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, cuộc sống hôn nhân không đạt được, vì theo lời khai của anh K thì vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2016 đến nay, trong quá trình giải quyết vụ án anh K cương quyết xin ly hôn, còn chị H thì không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình cũng không có ý kiến gì về việc anh K xin ly hôn với chị, điều này chứng tỏ anh chị không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh K.

[3] Con chung: Có 01 cháu tên Ngô Gia K, sinh ngày 19/4/2011. Khi ly hôn anh K yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện tại cháu K đang sống chung với anh K và ông bà nội. Mặt khác, tại bản tự khai cháu K cũng có nguyện vọng được sống với cha nếu cha, mẹ ly hôn. Để không gây xáo trộn cuộc sống của cháu nên Hội đồng xét xử giao cháu Ngô Gia K cho anh K trực tiếp nuôi sẽ đảm bảo quyền lợi của cháu. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con do anh K chưa có yêu cầu.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Do không ai có yêu cầu, anh K trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Ngô Văn K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Văn K.

Quan hệ hôn nhân: Cho anh Ngô Văn K được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ H.

Con chung: Giao cháu Ngô Gia K, sinh ngày 19/4/2011 cho anh Ngô Văn K trực tiếp nuôi.

Chị Nguyễn Thị Mỹ H có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Án phí: Anh Ngô Văn K phải chịu 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006260 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, anh Ngô Văn K đã thi hành xong phần án phí.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai Lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã Phú Nhuận.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng Phượng**